

Phụ lục II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Tên thủ tục: Chuyển vị bảo tồn động vật, thực vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Bước 1: Xây dựng phương án

- Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng phương án chuyển vị bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ theo Mẫu số 16 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT trình Ủy ban nhân dân tỉnh nơi thực hiện hoạt động chuyển vị bảo tồn.

b) Bước 2: Xử lý đề nghị

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phương án chuyển vị bảo tồn, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt phương án theo Mẫu số 17 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT. Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân tỉnh tham vấn cơ quan khoa học và cơ quan quản lý nhà nước có liên quan theo trình tự như sau:

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Phương án chuyển vị, Ủy ban nhân dân tỉnh gửi văn bản tham vấn đến Cơ quan khoa học CITES Việt Nam, cơ quan quản lý nhà nước có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh nơi tiếp nhận trong trường hợp nơi tiếp nhận chuyển vị loài được ưu tiên bảo vệ thuộc tỉnh khác.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh, Cơ quan khoa học CITES Việt Nam, cơ quan quản lý nhà nước có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh nơi tiếp nhận có trách nhiệm trả lời bằng văn bản.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả tham vấn, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án chuyển vị; trường hợp từ chối phê duyệt hoặc không nhận được kết quả tham vấn, thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gồm:

Phương án chuyển vị bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ theo Mẫu số 16 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT.

1.4. Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp không tham vấn: 07 ngày làm việc

- Trường hợp tham vấn: 21 ngày làm việc

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh
- Cơ quan phối hợp giải quyết TTHC: Cơ quan khoa học CITES, cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Phê duyệt Phương án chuyên vị theo Mẫu số 17 Phụ lục II Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT.

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Phương án chuyên vị bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ theo Mẫu số 16 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đa dạng sinh học số 20/2008/QH12, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 146/2025/QH15;
- Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý loài nguy cấp, quý, hiếm, loài động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

2. Tên thủ tục: Thu hồi Giấy chứng nhận Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học

2.1. Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin quy định tại khoản 1 Điều 22 Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức xác minh, tổng hợp và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành quyết định thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học;
- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo Mẫu số 27 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT.

2.2. Cách thức thực hiện:

Khi nhận được thông tin trong các trường hợp tại khoản 1 Điều 22 Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT.

2.3. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc

2.4. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường

2.5. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường
- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh

2.6. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo Mẫu số 27 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT

2.7. Phí, lệ phí (nếu có): Không

2.8. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không

2.9. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

2.10. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đa dạng sinh học số 20/2008/QH12, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 146/2025/QH15;

- Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý loài nguy cấp, quý, hiếm, loài động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.